

Số: 108/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Bình, ngày 01 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 85/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người yêu cầu:

- Chị Trần Diệu T, sinh năm 1984.
- Anh Phùng Quang H, sinh năm 1982.

Đều cư trú tại: Số nhà 04/02, ngõ 10, đường Đ, tổ 01, phường K, thành phố T1, tỉnh T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Trần Diệu T và anh Phùng Quang H là tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 27/12/2004 tại UBND phường K, thành phố T1. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, từ năm 2019 đến nay vợ chồng sống ly thân. Chị T và anh H xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ, chị T và anh H thống nhất thuận tình ly hôn. Việc ly hôn, chị T và anh H đã suy nghĩ kỹ và đề nghị Tòa án công nhận cho chị T và anh H được thuận tình ly hôn. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị T và anh H là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Chị Trần Diệu T và anh Phùng Quang H có 02 con chung là con Phùng Đức A, sinh ngày 02/7/2005 và con Phùng Duy A1, sinh ngày 10/6/2010. Ly hôn, chị T và anh H thỏa thuận: Chị Trần Diệu T trực tiếp nuôi dưỡng con Phùng Đức A, anh Phùng Quang H trực tiếp nuôi dưỡng con Phùng Duy A1. Chị T và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về chia tài sản: Chị Trần Diệu T và anh Phùng Quang H không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Trần Diệu T và anh Phùng Quang H chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Chị Trần Diệu T và anh Phùng Quang H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Trần Diệu T và anh Phùng Quang H thống nhất thoả thuận: Chị Trần Diệu T trực tiếp nuôi dưỡng con Phùng Đức A, sinh ngày 02/7/2005, anh Phùng Quang H trực tiếp nuôi dưỡng con Phùng Duy A1, sinh ngày 10/6/2010. Chị T và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trần Diệu T và anh Phùng Quang H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về chia tài sản: Chị Trần Diệu T và anh Phùng Quang H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Trần Diệu T và anh Phùng Quang H mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị T và anh H đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0000677 ngày 23/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- UBND phường K, TP. T1
- (CNKH số 09/2004 ngày 27/12/2004);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Chu Thị Tuyết